

BỘ KHOA HỌC, CÔNG
NGHỆ VÀ MÔI
TRƯỜNG-TỔNG CỤC
HẢI QUAN

Số:
37/2001/TTLT/BKHCNMT-
TCHQ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2001

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn thủ tục hải quan và kiểm tra chất lượng đối với hàng hoá xuất nhập khẩu phải kiểm tra nhà nước về chất lượng

Căn cứ Pháp lệnh Hải quan ngày 20/2/1990;

Căn cứ Pháp lệnh Chất lượng hàng hoá ngày 24/12/1999;

*Căn cứ Nghị định 22/CP ngày 22/5/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và
tổ chức bộ máy của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định 16/1999/NĐ-CP ngày 27/3/1999 của Chính phủ về thủ tục hải
quan, giám sát hải quan và lệ phí hải quan;*

*Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 5397/VPCP-KTTH
ngày 11/12/2000 của Văn phòng Chính phủ;*

*Để thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tăng cường trách nhiệm của cơ quan kiểm
tra nhà nước và trách nhiệm của chủ hàng đối với chất lượng hàng hoá xuất nhập
khẩu, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu; trong khi chờ
Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn Pháp lệnh chất lượng hàng hoá năm
1999, sau khi thống nhất với các Bộ quản lý chuyên ngành, Bộ Khoa học, Công nghệ
và Môi trường và Tổng cục Hải quan hướng dẫn tạm thời thủ tục hải quan và việc
kiểm tra nhà nước đối với hàng xuất khẩu, nhập khẩu phải kiểm tra nhà nước về chất
lượng như sau:*

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Thông tư này hướng dẫn tạm thời việc kiểm tra nhà nước về chất lượng để thông
quan hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu trên cơ sở đảm bảo yêu cầu kiểm tra nhà nước

về chất lượng đối với hàng hoá xuất nhập khẩu thuộc danh mục hàng hoá phải kiểm tra nhà nước về chất lượng do Cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố.

2. Việc kiểm tra nhà nước về chất lượng quy định tại Thông tư này thực hiện theo phương thức đăng ký trước, kiểm tra sau:

- Đăng ký trước là việc chủ hàng đăng ký kiểm tra với Cơ quan kiểm tra nhà nước về chất lượng (sau đây gọi tắt là Cơ quan kiểm tra) trước khi làm thủ tục hải quan để nhập khẩu.

- Kiểm tra sau là việc Cơ quan kiểm tra tiến hành kiểm tra chất lượng sau khi hàng hoá đã được thông quan.

3. Những hàng hoá sau đây Cơ quan kiểm tra không xác nhận Giấy đăng ký kiểm tra và hàng hoá chỉ được Hải quan thông quan sau khi Cơ quan kiểm tra Thông báo đạt yêu cầu chất lượng:

- Cơ quan kiểm tra có bằng chứng khách quan về việc lô hàng nhập khẩu xin đăng ký kiểm tra không đáp ứng các yêu cầu quy định về chất lượng;

- Cơ quan kiểm tra phát hiện lô hàng hoá cùng loại nhập khẩu trước đó của cùng chủ hàng không đáp ứng các yêu cầu quy định về chất lượng.

4. Việc kiểm tra chất lượng đối với hàng hoá Việt Nam xuất khẩu thực hiện theo thoả thuận song phương hoặc đa phương giữa Việt nam với các nước, tổ chức quốc tế liên quan.

5. Hàng hoá nhập khẩu của chủ hàng sẽ được Cơ quan kiểm tra cấp Thông báo miễn kiểm tra trong các trường hợp sau:

- Hàng hoá nhập khẩu mang dấu phù hợp tiêu chuẩn của nước xuất khẩu đã được Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng thừa nhận và công bố trong từng thời kỳ;

- Các lô hàng cùng chủng loại, cùng nhà sản xuất, cùng nhà cung cấp (người xuất khẩu nước ngoài) mà chủ hàng đã nhập khẩu trước đó đã được kiểm tra đảm bảo yêu cầu về chất lượng (trong vòng 6 tháng kể từ lần nhập khẩu gần nhất).

- Hàng hoá thoả mãn điều kiện để được miễn kiểm tra theo quy định của Bộ quản lý chuyên ngành.

6. Các mặt hàng vừa thuộc danh mục hàng hoá phải kiểm tra nhà nước về chất lượng vừa phải thực hiện yêu cầu kiểm tra khác (xác định chất lượng còn lại của hàng hoá đã qua sử dụng) thì các yêu cầu kiểm tra này đều do Cơ quan kiểm tra nhà nước về chất lượng thực hiện (ví dụ: phương tiện cơ giới đường bộ đã qua sử dụng chỉ phải thực hiện việc kiểm tra nhà nước tại Cục Đăng kiểm Việt Nam, không phải giám định để xác nhận sự phù hợp chất lượng của thiết bị đã qua sử dụng theo quy định tại Quyết định 2019/1997/QĐ-BKH-CNMT ngày 01.12.1997).

7. Hàng hoá, hành lý, thiết bị của các đối tượng sau đây không phải kiểm tra nhà nước về chất lượng:

- Hành lý cá nhân; hàng ngoại giao; hàng mẫu, hàng triển lãm, hội chợ, quà biếu;
- Hàng hoá trao đổi của cư dân biên giới;
- Vật tư, thiết bị, máy móc của các liên doanh đầu tư không trực tiếp lưu thông trên thị trường, chỉ phục vụ cho nhu cầu sản xuất hàng hoá của cơ sở;
- Hàng hoá, vật tư thiết bị tạm nhập - tái xuất;
- Hàng quá cảnh, chuyển khẩu;
- Hàng gửi kho ngoại quan.
- Hàng doanh nghiệp Việt Nam gia công cho thương nhân nước ngoài.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Trách nhiệm của chủ hàng

Chủ hàng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc nhập khẩu hàng hoá đảm bảo chất lượng quy định và phải thực hiện các yêu cầu sau đây khi nhập khẩu hàng hoá thuộc danh mục hàng hoá phải kiểm tra nhà nước về chất lượng:

- Trước khi hàng về đến cửa khẩu, chủ hàng phải đăng ký kiểm tra chất lượng với Cơ quan kiểm tra. Giấy đăng ký kiểm tra do Cơ quan kiểm tra quy định (Mẫu Giấy đăng ký kiểm tra - phụ lục 1).
- Trong thời gian 01 ngày làm việc kể từ khi hàng hoá được thông quan, chủ hàng phải xuất trình nguyên trạng hàng hoá cùng bộ hồ sơ hải quan đã làm thủ tục hải quan và hồ sơ, tài liệu khác theo quy định để Cơ quan kiểm tra thực hiện việc kiểm tra chất lượng tại đúng địa điểm mà chủ hàng đã đăng ký với Cơ quan kiểm tra.